

THỰC TRẠNG MỨC ĐỘ HỨNG THÚ HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CỦA SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Ngô Văn Mạnh⁽¹⁾

Thông tin bài báo:

Ngày nhận bài: **18/04/2026**

Ngày phản biện: **24/05/2026**

Ngày đăng: **12/06/2026**

Tác giả liên hệ:

Ngô Văn Mạnh

Email: ngomanh1988@gmail.com

Tập 3, số 4 (2026), trang 72-78

DOI:

<https://doi.org/10.64024/upes14073>

Bản quyền © 2026. Bài báo này là công bố Truy cập Mở (Open Access) và được phân phối theo các điều khoản của Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Tóm tắt:

Bằng việc sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy trong lĩnh vực Thể dục thể thao, trong đó chú trọng phương pháp phỏng vấn, nghiên cứu đã tiến hành đánh giá thực trạng mức độ hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất (GDTC) của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên trên các phương diện: Nhận thức, thái độ học tập và kết quả học tập. Kết quả nghiên cứu cho thấy, một bộ phận sinh viên chưa nhận thức đầy đủ vai trò, ý nghĩa của môn học; thái độ học tập còn thiếu tích cực, từ đó ảnh hưởng đến hiệu quả và kết quả học tập môn GDTC chưa cao. Trên cơ sở đó, nghiên cứu góp phần cung cấp luận cứ thực tiễn cho việc đề xuất các giải pháp nâng cao hứng thú và hiệu quả học tập môn GDTC cho sinh viên.

Từ khóa: Hứng thú học tập, Giáo dục thể chất, sinh viên năm thứ nhất, Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên.

Current status of learning interest in physical education among first-year students at the University of Information and Communication Technology, Thai Nguyen University

Ngo Van Manh⁽¹⁾

Article Information:

Received: **18/04/2026**

Review date: **24/05/2026**

Published: **12/06/2026**

Corresponding Author:

Ngo Van Manh

Email: ngomanh1988@gmail.com

Vol.3, Issue 4 (2026), pp 72-78

DOI:

<https://doi.org/10.64024/upes14073>

Copyright © 2026. This is an Open Access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International (CC BY-NC 4.0).

Abstract:

Using standard scientific research methods in physical education and sports, with particular emphasis on interviews, this study assessed the current level of learning interest in Physical Education (PE) among first-year students at the University of Information and Communication Technology, Thai Nguyen University, in terms of awareness, learning attitude, and academic performance. The findings showed that a proportion of students did not fully recognize the role and significance of the subject; their learning attitudes were not sufficiently positive, thereby affecting the effectiveness and outcomes of PE learning. On that basis, the study provides practical evidence for proposing solutions to enhance students' interest and learning effectiveness in Physical Education.

Keywords: learning interest, Physical Education, first-year students, University of Information and Communication Technology, Thai Nguyen University.

⁽¹⁾ThS Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục Việt Nam hiện nay, giáo dục đại học không chỉ hướng đến mục tiêu trang bị tri thức chuyên môn mà còn chú trọng phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực và sức khỏe cho người học. Giáo dục thể chất (GDTC) vì vậy giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao thể lực, hình thành lối sống lành mạnh, phát triển kỹ năng vận động và góp phần giáo dục nhân cách cho sinh viên (SV). Thông qua các hoạt động học tập và rèn luyện thể chất, SV có điều kiện nâng cao sức khỏe, tăng khả năng thích ứng với áp lực học tập, đồng thời hình thành thói quen tự giác trong việc luyện tập thể dục thể thao (TDTT) thường xuyên.

Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên là cơ sở đào tạo theo định hướng công nghệ, nơi phần lớn sinh viên thường xuyên tiếp xúc với máy tính và các thiết bị điện tử trong quá trình học tập. Đặc thù ngành học khiến thời gian vận động thể chất của SV có xu hướng giảm, trong khi nhu cầu nâng cao sức khỏe và thể lực lại ngày càng trở nên cần thiết. Vì vậy, việc tổ chức hiệu quả hoạt động GDTC trong Nhà trường có ý nghĩa đặc biệt quan trọng nhằm nâng cao thể chất, phòng chống các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe do ít vận động, đồng thời hỗ trợ SV phát triển toàn diện cả về trí lực và thể lực.

Một trong những yếu tố có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng và hiệu quả học tập môn GDTC là mức độ hứng thú học tập của SV. Hứng thú học tập được xem là động lực thúc đẩy người học tích cực tham gia vào quá trình học tập, tự giác rèn luyện và chủ động tiếp thu kiến thức, kỹ năng vận động. Khi có hứng thú với môn học, SV sẽ tham gia luyện tập với tinh thần tích cực, nâng cao khả năng tiếp thu kỹ thuật động tác, cải thiện kết quả học tập và hình thành thói quen luyện tập TDTT lâu dài. Ngược lại, nếu thiếu hứng thú, SV thường học tập mang tính đối phó, thiếu tích cực trong luyện tập, từ đó ảnh hưởng đến chất lượng giờ học cũng như hiệu quả giáo dục của môn học.

Thực tiễn giảng dạy và quan sát tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông –

Đại học Thái Nguyên cho thấy, mặc dù Nhà trường đã có nhiều quan tâm trong việc tổ chức giảng dạy môn GDTC, song vẫn còn một bộ phận SV, đặc biệt là SV năm thứ nhất, chưa thực sự nhận thức đầy đủ vai trò của môn học. Nhiều SV tham gia học tập với tâm lý bắt buộc, chưa chủ động rèn luyện, mức độ tích cực trong giờ học còn hạn chế. Một số nguyên nhân có thể xuất phát từ nội dung chương trình học, phương pháp tổ chức giảng dạy, điều kiện cơ sở vật chất, đặc điểm tâm lý lứa tuổi cũng như nhận thức của SV đối với vai trò của GDTC. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả học tập và chất lượng công tác GDTC trong Nhà trường.

Trong khi đó, việc nghiên cứu về mức độ hứng thú học tập môn GDTC của SV năm thứ nhất tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên hiện còn chưa được quan tâm đầy đủ và chưa có nhiều công trình đánh giá một cách hệ thống. Vì vậy, việc khảo sát, đánh giá đúng thực trạng mức độ hứng thú học tập môn GDTC của SV là yêu cầu cần thiết, có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn. Kết quả nghiên cứu sẽ góp phần làm rõ những yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập của SV, đồng thời cung cấp cơ sở khoa học cho việc đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, tạo động lực học tập và phát huy tính tích cực của SV trong quá trình học tập môn GDTC.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu đề tài: “Thực trạng mức độ hứng thú học tập môn học Giáo dục thể chất của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên”. Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá khách quan thực trạng hứng thú học tập môn GDTC của SV năm thứ nhất, từ đó đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả học tập môn học, nâng cao chất lượng công tác GDTC và giáo dục toàn diện trong Nhà trường.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu chúng tôi sử dụng các phương pháp: Tổng hợp và phân tích tài liệu tham khảo; Phỏng vấn tọa đàm; Quan sát sư phạm và toán học thống kê.

Khảo sát được tiến hành trên 350 SV năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên.

Nghiên cứu được tiến hành trong năm học 2024-2025.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng nhận thức của sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên đối với việc học tập môn học Giáo dục thể chất

Bảng 1. Kết quả khảo sát sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên về mục đích học tập môn Giáo dục thể chất (n = 350)

STT	Mục đích chính học tập môn GDTC	Kết quả	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Đủ điều kiện xét tốt nghiệp	219	62.57
2	Nâng cao sức khỏe	79	22.57
3	Để giao lưu với bạn bè	35	10
4	Khác	17	4.86

Qua kết quả ở bảng 1 cho thấy, phần lớn sinh viên được khảo sát cho rằng mục đích chủ yếu của việc học tập môn GDTC là để đủ điều kiện xét tốt nghiệp, chiếm tỷ lệ cao nhất với 62,57%. Trong khi đó, số sinh viên nhận thức đúng vai trò của môn học trong việc nâng cao sức khỏe chỉ chiếm 22,57%. Các mục đích khác như giao lưu, kết nối bạn bè chiếm 10,00%, còn các mục đích khác chỉ chiếm 4,86%.

Kết quả trên phản ánh thực trạng nhận thức của sinh viên đối với môn học GDTC còn mang tính hình thức và chưa đầy đủ. Đa số sinh viên vẫn xem GDTC là môn học mang tính điều kiện bắt buộc hơn là một hoạt động có ý nghĩa thiết thực đối với việc nâng cao sức khỏe và phát triển toàn diện bản thân. Điều này cho thấy nhận thức của sinh viên về vai trò, ý nghĩa của GDTC trong đời sống học tập và sinh hoạt còn hạn chế.

Thực trạng trên cũng phần nào ảnh hưởng đến thái độ, động cơ và mức độ hứng thú học tập môn GDTC của sinh viên. Khi chưa nhận thức đầy đủ giá trị của môn học, sinh viên

Nhằm đánh giá thực trạng nhận thức của sinh viên đối với môn học GDTC, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 350 sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên đang tham gia học phần GDTC. Nội dung khảo sát tập trung vào mục đích học tập môn GDTC của sinh viên. Kết quả thu được được trình bày ở bảng 1.

thường có xu hướng học tập đối phó, thiếu tích cực trong quá trình tham gia học tập và rèn luyện, từ đó làm giảm hiệu quả giáo dục của môn học trong Nhà trường.

2. Thái độ học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Để đánh giá thái độ học tập môn GDTC của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên, nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 350 sinh viên thông qua phiếu hỏi với các nội dung phản ánh trạng thái tâm lý trước giờ học GDTC. Kết quả được trình bày tại bảng 2.

Qua kết quả khảo sát ở bảng 2 cho thấy, đa số sinh viên có trạng thái tâm lý bình thường trước mỗi giờ học GDTC, chiếm tỷ lệ cao nhất với 65,43%. Tuy nhiên, số sinh viên có tâm lý không muốn tham gia học tập vẫn chiếm tỷ lệ khá cao với 28,57%. Trong khi đó, chỉ có 6,00% sinh viên cảm thấy hào hứng và mong đợi trước giờ học GDTC.

Bảng 2. Thái độ trước giờ học môn Giáo dục thể chất của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên (n = 350)

Kết quả	Thái độ chuẩn bị		
	Không muốn đi học	Bình thường	Háo hức
Số lượng	100	229	21
Tỷ lệ (%)	28.57	65.43	6
Thứ bậc	2	1	3

Bảng 3. Mức độ thú vị trong giờ học Giáo dục thể chất chính khóa của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên (n = 350)

TT	Nội dung	Tích cực		Không tích cực	
		m _i	%	m _i	%
1	Đi học đúng giờ	228	65.14	122	34.86
2	Đi học đều	242	69.14	108	30.86
3	Mặc đúng trang phục (quần áo thể dục. giày bata)	263	75.14	87	24.86
4	Chú ý lắng nghe giảng viên giảng lý thuyết	88	25.14	262	74.86
5	Chú ý quan sát động tác mẫu của thầy và của bạn	114	32.57	236	67.43
6	Chủ động lấy dụng cụ tập luyện	79	22.57	271	77.43
7	Chủ động tự luyện tập trên lớp	116	33.14	234	66.86
8	Nghiêm túc thực hiện các bài khởi động trước khi vào bài học chính	102	29.14	248	70.86
9	Tích cực. chủ động nhờ giáo viên hướng dẫn những nội dung chưa hiểu	60	17.14	290	82.86
10	Trao đổi và luyện tập cùng bạn những bài tập khó	70	20	280	80
11	Cố gắng hoàn thành bài tập giáo viên giao cho trên lớp	91	26	259	74
12	Nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trên lớp	82	23.43	268	76.57
13	Hết giờ học vẫn ở lại học thêm	21	6	329	94
14	Sốt sắng khi được giao nhiệm vụ	44	12.57	306	87.43
15	Ham muốn tập luyện khi giáo viên công bố nội dung buổi học	58	16.57	292	83.43

Kết quả trên phản ánh rằng thái độ học tập môn GDTC của sinh viên năm thứ nhất còn chưa thực sự tích cực. Mặc dù phần lớn sinh viên không có biểu hiện tiêu cực rõ rệt đối với môn học, song mức độ hứng thú và sự chủ động tham gia học tập còn hạn chế, thể hiện qua tỷ lệ sinh viên có tâm lý hào hứng trước giờ học còn rất thấp. Đồng thời, tỷ lệ sinh viên không muốn tham gia học tập tương đối cao cho thấy môn học chưa tạo được sức hấp dẫn và động lực học tập mạnh mẽ đối với sinh viên.

Thực trạng này có thể ảnh hưởng trực tiếp đến tinh thần học tập, mức độ tích cực tham gia vận động cũng như hiệu quả tiếp thu kiến thức và kỹ năng trong quá trình học tập môn GDTC. Vì vậy, cần có những giải pháp phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, tạo động lực và tăng hứng thú học tập cho sinh viên đối với môn học GDTC trong Nhà trường.

Qua kết quả khảo sát tại bảng 3 cho thấy, mức độ tập trung chú ý và tính tích cực của sinh viên năm thứ nhất trong giờ học GDTC còn nhiều hạn chế. Một số nội dung mang tính chấp hành quy định như mặc đúng trang phục học tập (75,14%), đi học đều (69,14%) và đi học đúng giờ (65,14%) có tỷ lệ sinh viên thực hiện tích cực ở mức tương đối cao. Điều này cho thấy đa số sinh viên vẫn thực hiện tương đối nghiêm túc các yêu cầu mang tính bắt buộc của môn học.

Tuy nhiên, đối với những nội dung phản ánh tính chủ động và tích cực trong học tập, tỷ lệ sinh viên thực hiện tích cực còn khá thấp. Cụ thể, chỉ có 25,14% sinh viên chú ý lắng nghe giảng viên giảng lý thuyết; 32,57% sinh viên chú ý quan sát động tác mẫu; 22,57% sinh viên chủ động lấy dụng cụ tập luyện và 33,14% sinh viên tự giác luyện tập trên lớp. Bên cạnh đó, tỷ lệ sinh viên nghiêm túc thực hiện các bài khởi động trước giờ học cũng chỉ đạt 29,14%.

Đáng chú ý, các biểu hiện thể hiện động cơ học tập và sự hứng thú đối với môn học chiếm tỷ lệ rất thấp. Chỉ có 17,14% sinh viên chủ động nhờ giảng viên hướng dẫn khi chưa hiểu bài; 20,00% sinh viên trao đổi, luyện tập cùng bạn đối với các bài tập khó; 12,57% sinh viên sốt sắng khi được giao nhiệm vụ và chỉ có 6,00% sinh viên ở lại tập luyện thêm sau giờ học. Đặc biệt, số sinh viên có ham muốn tập luyện khi giảng viên công bố nội dung buổi học chỉ chiếm 16,57%.

Những kết quả trên cho thấy, sinh viên chủ yếu mới dừng lại ở việc thực hiện các yêu cầu mang tính bắt buộc của môn học, trong khi tính tự giác, chủ động và tích cực trong học tập GDTC còn hạn chế. Điều này phản ánh mức độ hứng thú học tập môn GDTC của sinh viên chưa cao, ảnh

Bảng 4. Thực trạng việc tự học, tự rèn luyện của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên (n = 350)

TT	Nội dung	Mức độ					
		Không tích cực		Tích cực nhưng không đều		Tích cực	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Thể dục	291	83.14	59	16.86	0	0
2	Nhảy cao	319	91.14	31	8.86	0	0
3	Bóng chuyền	280	80	61	17.43	9	2.57
4	Bóng rổ	254	72.57	87	24.86	9	2.57
5	Cầu lông	215	61.43	98	28	37	10.57
Trung bình		272	77.66	67	19.2	11	3.14

hưởng trực tiếp đến hiệu quả tiếp thu kiến thức, kỹ năng vận động cũng như chất lượng học tập môn học. Đây cũng là một trong những nguyên nhân quan trọng làm giảm hiệu quả công tác GDTC tại Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên.

Để có cái nhìn toàn diện hơn về mức độ hứng thú học tập môn GDTC của sinh viên, nghiên cứu tiếp tục tìm hiểu thực trạng tự học, tự rèn luyện các nội dung học tập ngoài giờ lên lớp của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên. Kết quả được trình bày tại bảng 4.

Kết quả khảo sát tại bảng 4 cho thấy, hoạt động tự học, tự rèn luyện các nội dung môn GDTC của sinh viên năm thứ nhất còn nhiều hạn chế. Trung bình có tới 77,66% sinh viên chưa tích cực tham gia tự học và tìm hiểu thêm các nội dung liên quan đến môn học; 19,20% sinh viên có tham gia nhưng không thường xuyên; trong khi chỉ có 3,14% sinh viên thể hiện sự tích cực rõ rệt trong hoạt động tự học, tự rèn luyện.

Xét theo từng nội dung cụ thể, các nội dung Thể dục và Nhảy cao có tỷ lệ sinh viên không tích cực ở mức rất cao, lần lượt là 83,14% và 91,14%. Đặc biệt, ở nội dung Nhảy cao, mặc dù có 8,86% sinh viên tham gia tự học ở mức độ không thường xuyên nhưng không có sinh viên nào thể hiện mức độ tích cực rõ rệt trong việc tự học và rèn luyện thêm ngoài giờ học.

Đối với các môn học mang tính tập thể, vận động và thi đấu như Bóng chuyền, Bóng rổ và Cầu lông, mức độ tham gia tự học của sinh viên có phần khả quan hơn. Trong đó, Cầu lông là

nội dung thu hút sinh viên tham gia tự học nhiều nhất với 10,57% sinh viên ở mức tích cực và 28,00% sinh viên tham gia ở mức tích cực nhưng không đều. Bóng rổ và Bóng chuyền cũng có tỷ lệ sinh viên tham gia tự học cao hơn so với các nội dung còn lại, tuy nhiên tỷ lệ sinh viên tích cực vẫn còn thấp, chỉ đạt 2,57%.

Những kết quả trên cho thấy, phần lớn sinh viên chưa hình thành được thói quen tự học, tự rèn luyện đối với môn GDTC. Đồng thời, mức độ hứng thú học tập của sinh viên có sự khác biệt giữa các nội dung học tập. Các môn học có tính thi đấu, vận động tập thể và khả năng tương tác cao thường thu hút sự quan tâm của sinh viên hơn so với các nội dung mang tính kỹ thuật cơ bản hoặc đòi hỏi sự rèn luyện cá nhân nhiều hơn.

3. Thực trạng kết quả học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Để đánh giá thực trạng này, nghiên cứu tiến hành tổng hợp kết quả học tập môn GDTC của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên trong học kỳ II năm học 2024–2025. Kết quả được trình bày tại bảng 5.

Kết quả tại bảng 5 cho thấy, chất lượng học tập môn GDTC của sinh viên năm thứ nhất còn ở mức chưa cao. Tỷ lệ sinh viên đạt loại giỏi chỉ chiếm 4,00%, tương ứng với 100 sinh viên; tỷ lệ đạt loại khá là 22,24% với 556 sinh viên. Đây là những tỷ lệ còn tương đối thấp so với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong Nhà trường.

Bảng 5. Kết quả học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên (n = 2500)

Kết quả học tập							
Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
m _i	Tỷ lệ %	m _i	Tỷ lệ %	m _i	Tỷ lệ %	m _i	Tỷ lệ %
100	4	556	22.24	1378	55.12	466	18.64

Trong khi đó, phần lớn sinh viên đạt kết quả ở mức trung bình với 1378 sinh viên, chiếm tỷ lệ cao nhất là 55,12%. Điều này cho thấy đa số sinh viên mới chỉ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu của học phần, chưa thể hiện được sự nổi bật về năng lực vận động cũng như kết quả học tập môn GDTC.

Đáng chú ý, số lượng sinh viên xếp loại yếu còn khá cao với 466 sinh viên, chiếm 18,64%. Kết quả này phản ánh một bộ phận không nhỏ sinh viên chưa đáp ứng được yêu cầu của môn học, đồng thời cho thấy mức độ đầu tư, ý thức tự giác học tập và hứng thú đối với môn GDTC còn nhiều hạn chế.

Nhìn chung, kết quả học tập môn GDTC của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên chưa thực sự đạt hiệu quả như mong muốn. Thực trạng này chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố như nhận thức về vai trò môn học, mức độ hứng thú học tập, ý thức tự luyện tập.

Kết quả nghiên cứu là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao hứng thú học tập, tăng cường tính tích cực, chủ động của sinh viên và từng bước nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập môn GDTC tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy, mức độ hứng thú học tập môn GDTC của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên còn nhiều hạn chế. Phần lớn sinh viên chưa nhận thức đầy đủ vai trò và ý nghĩa của môn học, chủ yếu học tập nhằm đáp ứng điều kiện hoàn thành chương trình đào tạo hơn là xuất phát từ nhu cầu nâng cao sức khỏe và rèn luyện bản thân.

Thái độ học tập của sinh viên đối với môn GDTC chưa thực sự tích cực, thể hiện qua mức độ chủ động tham gia học tập, tự học và tự rèn luyện còn thấp. Sinh viên có xu hướng hứng thú hơn với các nội dung mang tính thi đấu, giải trí và tương tác tập thể như Bóng rổ, Cầu lông; trong khi các nội dung mang tính kỹ thuật cơ bản như Thể dục và Nhảy cao chưa thu hút được sự quan tâm của đa số sinh viên.

Kết quả học tập môn GDTC của sinh viên nhìn chung còn ở mức trung bình. Tỷ lệ sinh viên đạt loại giỏi và khá còn thấp, trong khi số sinh viên đạt mức trung bình và yếu vẫn chiếm tỷ lệ cao. Điều này phản ánh hiệu quả học tập môn GDTC chưa đáp ứng được mục tiêu giáo dục đề ra, đồng thời cho thấy mức độ đầu tư, tính tự giác và hứng thú học tập của sinh viên đối với môn học còn hạn chế.

Những kết quả nghiên cứu trên là cơ sở thực tiễn quan trọng để đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, tạo động lực học tập, đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy, qua đó góp phần nâng cao chất lượng môn GDTC cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*. Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2015). *Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14/10/2015 quy định chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học*. Hà Nội.
3. Nguyễn Toán, & Phạm Danh Tôn. (2000). *Lý luận và phương pháp Thể dục thể thao*. NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.
4. Nguyễn Đức Văn. (2008). *Phương pháp thống kê trong Thể dục thể thao*. NXB Thể dục Thể thao, Hà Nội.
5. Trần Thị Thu Hà. (2020). *Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hứng thú học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên đại học*. Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 8, 210–214.
6. Trường Đại học Công nghệ Thông tin và Truyền thông. (2025). *Báo cáo kết quả học tập môn Giáo dục thể chất của sinh viên năm thứ nhất học kỳ II năm học 2024–2025*. Thái Nguyên.